

Bản án số: 113/2020/HS-PT
Ngày 13/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuyên

Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Văn S, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 14/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn S, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1973; tại: Huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X 1, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1974, có 02 con lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1999;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự (ngày 17/01/2019 bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đồng (hai triệu đồng) về hành vi khai thác cát lòng sông trái phép. (đã nộp phạt ngày 25/01/2019)

Nhân thân: Năm 2005, bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính 200.000đồng về hành vi “Đánh nhau”, đã nộp phạt. Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 12 (mười hai) tháng “Cải tạo không giam giữ” về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 11 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Dương Thế Đ, Nguyễn Đình Q, Trần Văn D, Nguyễn Thành N nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung án sơ thẩm được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/11/2019, Nguyễn Thành N, sinh năm 1991, ở thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đồng ý cho Dương Thế Đ, sinh năm 1988, ở thôn T, xã T; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989, ở thôn N, xã T; Nguyễn Hữu T sinh năm 1976, ở thôn X 1, xã X và Nguyễn Đình Q sinh năm 1988, ở thôn T, xã T đánh bài ăn tiền tại phòng ở của mình để thu “tiền xâu” . Sau đó một lúc có thêm Trần Văn D, sinh năm 1990 ở thôn K, xã T và Lê Văn S sinh năm 1973, ở thôn X 1, xã X đến và cùng tham gia đánh bài ăn tiền . Các đối tượng đánh bài ăn tiền bằng hình thức chơi cào tổ bằng quân bài tu lơ khơ; từ bộ bài tu lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) quân bài; trước khi chia bài, mỗi người chơi phải đặt trước một ván là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng); sau khi chia bài xong, người chơi xem bài của mình và “tổ” tối thiểu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và “tổ” tối đa là 1.000.000đồng (một triệu đồng), “tổ” xoay một đến nhiều vòng thì ngửa bài ra đối chiếu với nhau, ai có các quân bài to hơn thì thắng và lấy hết số tiền trong ván đó. Các đối tượng quy ước với nhau, 03 (ba) quân bài liên tiếp gọi là “Liêng”, tiếp đến là 03 (ba) quân bài “Tây”, còn lại thì tính điểm. Ván nào bằng điểm nhau gọi là “Chầu” thì những người còn lại được đặt thêm tiền để chơi tiếp . Quá trình các đối tượng đánh bạc chỉ sử dụng tiền mặt , không sử dụng đồ vật, tài sản nào khác. Sau mỗi ván “Chầu” các đối tượng thống nhất với nhau để lại “tiền xâu” cho Nguyễn Thành N là 100.000đồng (một trăm nghìn đồng). Nguyễn Thành N đã lấy 1.300.000đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) tiền xâu để dùng vào việc chuẩn bị các bộ quân bài tu lơ khơ, nước uống và làm đồ ăn. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Q phát hiện và bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang , Cơ quan điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc : 85.617.000đồng (tám mươi lăm triệu sáu trăm mười bảy nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 35 (ba mươi lăm) bộ bài tứ lơ khơ loại 52 (năm mươi hai) quân bài dùng vào việc đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, căn cứ khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 298, khoản 1 và khoản 4 Điều 331, Điều 333, Điều 414, Điều 423 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Lê Văn S 36 (ba mươi sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 11 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2020, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Dương Thế Đ, Nguyễn Đình Q, Trần Văn D và Nguyễn Thành N, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 20 tháng 8 năm 2020, bị cáo Lê Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm. Bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo xin hưởng án treo và bổ sung xin được giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và bị cáo đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn S có tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo bị cáo Lê Văn S, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt từ 06 tháng - 09 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 29/11/2019, tại nhà anh Nguyễn Thành N ở thôn T, xã

H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, trên chiếu bạc S, T, Đ, Đ, Q và D đã tham gia đánh bạc trái phép, sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức “chơi cào tổ bằng quân bài tu lơ khơ” từ bộ bài tu lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 (ba) quân bài; trước khi chia bài, mỗi người chơi phải đặt trước một ván là 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng)”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép bị bắt quả tang là 85.617.000đồng (tám mươi lăm triệu sáu trăm mười bảy nghìn đồng). Do vậy, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Văn S phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của các tội phạm khác, vì vậy cần phải bị xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

- Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005, bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, đã nộp phạt. Năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 12 (mười hai) tháng “Cải tạo không giam giữ” về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong. Bị cáo có một tiền sự vào ngày 17/01/2019 bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đồng (hai triệu đồng) về hành vi khai thác cát lòng sông trái phép. Sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện đạo đức mà lại tiếp tục phạm tội gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đó là đã có thành tích đột xuất trong chống bão lụt vào tháng 10/2020, cứu hai bà cháu bị ngập lụt nguy hiểm đến tính mạng được địa phương xác nhận thuộc trường hợp điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có bố là ông Lê Văn M được nhà nước tặng thưởng Huân chương hạng nhất và huy hiệu 65 năm tuổi Đảng. Mẹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ ở Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở Khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ ở Khoản 2 Điều 51 BLHS nên có thể áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn để giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lê Văn S được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn S, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Văn S 27 tháng tù về tội “Đánh bạc” được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 11 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (13/11/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Q;
- Chi cục THA huyện Q;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Võ Bá Lưu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bá Lưu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

